TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ THANH HÓA **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH THANH HÓA.
Bản án số: 51/2018/ HNGĐ-ST
Ngày: 16/7/2018
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ- TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tưởng

2. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo .

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá *tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2018/ TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2018 ngày 27/6/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thùy L - Sinh năm 1996
Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.
Bị đơn: Anh Vũ Văn Th - Sinh năm 1990.
Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thùy L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/11/2014 tại UBND xã Đông Tân, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa . Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc chỉ một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, tính tình không hợp nên thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Từ tháng 7 năm 2015, chị L đã bỏ về nhà mẹ đẻ để ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Nay chị L xác định tình cảm giữa chị và anh Th không còn, nên đề nghị Toà án nhân dân thành phố H giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn Th.

- Về con chung: Chị và anh Vũ Văn Th không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn là anh Vũ Văn Th và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Triệu tập anh Thanh đến Toà án để tự khai cũng như tham gia phiên hoà giải. Mặc dù nhận được thông báo hợp lệ nhưng anh Th không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị L.

Toà án đã lập biên bản về việc đương sự vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo yêu cầu của chị Hồ Thùy L, Toà án tiến hành thu thập chứng cứ. xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng. Tại biên bản xác minh do địa phương cung cấp thể hiện: Chị Hồ Thùy L và anh Vũ Văn Th có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thành phố H năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xã Đ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra xung đột, mâu thuẫn. Từ năm 2015 chị L đã bỏ về nhà mẹ đẻ để ở. Hiện nay anh Th đang sinh sống tại đây và đang có mặt tại địa phương. Anh Th và chị L không có con chung. Nay chị L có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa, chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ thời điểm thụ lý vụ án đến nay đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Đối với bị đơn: Tòa án đã thực hiện tống đạt hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn nhưng anh Th không chấp hành nên Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Thùy L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Vũ Văn Th vắng mặt, anh Th đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Chị L đề nghị Toà án tiến hành xét xử vụ án, nên Toà án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt anh Th là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Hồ Thùy L và anh Vũ Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Do mâu thuẫn nên chị L đã bỏ về nhà mẹ đẻ để ở, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau.

Theo quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chung xây cuộc sống, hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây chị L đã thực sự không còn tình cảm với anh Th. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Th nhiều lần để hòa giải nhưng anh Th vẫn vắng mặt, chứng tỏ anh Th không có thiện chí để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân giữa hai vợ chồng không đạt được. Do đó nếu buộc anh, chị về đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng cũng không thể cải thiện được nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thùy L về việc xin ly hôn anh Vũ Văn Th.

[3] Về con chung: Chị Hồ Thùy L và anh Vũ Văn Th không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí*:* Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

- Về hôn nhân*:* Chị Hồ Thùy L được ly hôn anh Vũ Văn Th.
- Về con chung: Chị Hồ Thùy L và anh Vũ Văn Th không có con chung.
- Về tài sản*:* Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Hồ Thùy L phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0004977 ngày 02/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H (Chị L đã nộp đủ án phí).

Về quyền kháng cáo: Chị Hồ Thùy L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Vũ Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Trương Thị Anh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THA - TP H;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ .